TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU** Số: 02/2019/QĐDS-ST	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Phú Tân, ngày 01 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Tuyên bố một người mất tích

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Thành Phước.

Thư ký phiên họp: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tham gia phiên họp: Ông Dương Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 11/2019/TLST-DS, ngày 11 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 96/2019/QĐST-DS, ngày 17 tháng 6 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Trần Kim Đ, sinh năm 1980. (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện P, tỉnh C.

- *Người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Quách Ngọc L, sinh năm 1988 (Theo Giấy ủy quyền ngày 10/01/2019).

Nơi cư trú: Số X, đường N, khóm X, phường Y, thành phố C, tỉnh C.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Tạ Thành K, sinh năm 1978 (Chồng bà Trần Kim Đ) (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu và phiên họp, người đại diện theo ủy quyền cùa bà Trần Kim Đ trình bày: Bà Trần Kim Đ và ông Tạ Thành K kết hôn vào năm 2000, đến ngày 17/6/2009 có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh C. Trước khi kết hôn ông Tạ Thành K quê quán ở ấp Đ, xã T, huyện P, tỉnh C; ông Tạ Thành K đăng ký hộ khẩu tại địa chỉ trên. Khi kết hôn với bà Trần Kim Đ thì ông Tạ Thành K đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại ấp Đ, xã T, huyện P, tỉnh C. Quá trình chung sống do mâu thuẫn trong mối quan hệ vợ chồng nên vào tháng 6 năm 2015 tính đến nay hơn 03 (ba) năm, ông Tạ Thành K đã bỏ nhà đi không rõ tung tích, địa

chỉ ở đâu. Sau khi ông Tạ Thành K bỏ nhà đi, bà Trần Kim Đ và gia đình ông Tạ Thành K tích cực tìm kiếm ông Tạ Thành K ở nhiều nơi nhưng đến nay vẫn không có tin tức của ông Tạ Thành K ở đâu, còn sống hay đã chết.

Tại phiên họp, người đại diện theo ủy của bà Trần Kim Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu tuyên bố ông Tạ Thành K mất tích và không có ý kiến khác.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Phú Tân: Việc Tòa án tiến hành thụ lý giải quyết là đúng theo trình tự thủ tục và thẩm quyền, trong quá trình tiến hành tố tụng, Thẩm phán tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; người yêu cầu trong vụ việc đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Thẩm phán căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật Dân sự; Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của bà Trần Kim Đ, tuyên bố một người mất tích đối với ông Tạ Thành K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nhận định:

[1]. Ông Tạ Thành K là chồng của bà Trần Kim Đ, trước khi ông Tạ Thành K kết hôn với bà Trần Kim Đ thì ông Tạ Thành K đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp Đ, xã T, huyện P, tỉnh C. Năm 2000, ông Tạ Thành K kết hôn với bà Trần Kim Đ và nhập hộ khẩu chung với bà Trần Kim Đ tại ấp Đ, xã T, huyện P, tỉnh C. Vào tháng 6 năm 2015, ơng Tạ Thành K đã bỏ nhà đi không rõ tung tích, địa chỉ ở đâu. Ngày 10 tháng 01 năm 2019 Công an xã T, huyện P, tỉnh C xác nhận ông Tạ Thành K bỏ địa phương đi từ tháng 6 năm 2015 đến nay không trở về. Đồng thời ông Tạ Thành K cùng chính quyền, địa phương ấp Đ, xã T, huyện P, tỉnh C nơi gia đình ông Tạ Thành K sinh sống đồng thời là nơi ông Tạ Thành K sống trước khi kết hôn cũng xác nhận ông Tạ Thành K không có ở địa phương.

[2]. Sau khi thụ lý việc tuyên bố mất tích, Tòa án đã tiến hành thủ tục thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật nhưng không có kết quả như vậy có đủ căn cứ xác định ông Tạ Thành K đã biệt tích từ tháng 6 năm 2015 đến nay không có tin tức xác thực ông Tạ Thành K hiện nay còn sống hay đã chết. Vì vậy, yêu cầu của bà Trần Kim Đ về việc tuyên bố ông Tạ Thành K mất tích được chấp nhận.

[3]. Về chi phí của việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích với số tiền là 2.400.000 đồng bà Trần Kim Đ phải chịu toàn bộ theo quy định tại Điều 385, Điều 388 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Trần Kim Đ là người có đơn yêu cầu nên phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

- Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Trần Kim Đ tuyên bố một người mất tích đối với ông Tạ Thành K. Nơi cư trú cuối cùng: Ấp Đ, xã T, huyện P, tỉnh C.

- Về chi phí của việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích với số tiền là 2.400.000 đồng bà Trần Kim Đ phải chịu, bà Trần Kim Đ đã thực hiện xong.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Trần Kim Đ là người yêu cầu nên phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng). Ngày 11 tháng 01 năm 2019, bà Trần Kim Đ đã nộp tạm ứng lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007455 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau được đối trừ. Như vậy bà Trần Kim Đ đã nộp xong tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

- Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, vắng mặt tính từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết hợp lệ.

- Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND H. Phú Tân;
- Chi cục THADS H. Phú Tân;
- UBND xã T (huyện P);
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thành Phước